

Số: 1869 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi
Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2605/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc kiện toàn Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-QPCTT ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Hội đồng Quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tại Công văn số 13/HĐQPCTT ngày 10 tháng 4 năm 2023; Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tại Tờ trình số 14/TTr-QPCTT ngày 10 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế (viết tắt là *Quỹ*) năm 2023 như sau:

1. Chỉ tiêu thu Quỹ năm 2023 là 8.794.665 ngàn đồng, trong đó:

a) Thu Quỹ từ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, lực lượng vũ trang hưởng lương, cán bộ quản lý trong các cơ quan tổ chức cấp tỉnh và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh: 3.927.121 ngàn đồng.

b) Thu Quỹ từ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, cán bộ quản lý trong các cơ quan tổ chức cấp huyện và người lao động khác; các tổ chức kinh tế trong và nước ngoài trên địa bàn, người lao động trong các doanh nghiệp (do Ủy ban nhân dân cấp huyện thu theo ủy quyền): 4.867.544 ngàn đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

2. Mức đóng Quỹ:

a) Mức đóng góp bắt buộc từ các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn một năm là 0,02% trên tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính lập ngày 31 tháng 12 hàng năm của tổ chức báo cáo cơ quan Thuế nhưng tối thiểu 500 nghìn đồng, tối đa 100 triệu đồng và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức.

b) Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp hàng năm như sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang đóng một phần hai của mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng (tương ứng 34.000 đồng/năm).

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp đóng một phần hai của mức lương tối thiểu vùng chia cho số ngày làm việc trong tháng theo hợp đồng lao động (tương ứng 65.000 đồng/năm). Người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp chỉ phải đóng 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất.

- Người lao động khác, ngoài các đối tượng đã được quy định tại đoạn 1 và đoạn 2 điểm này, đóng góp 10.000 đồng/người/năm.

3. Phân bổ số thu Quỹ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã và cơ quan tỉnh như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã giữ lại là 28% số thu trên địa bàn để chi:

- Chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu là 5%;

- Chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu quỹ là 3%;

- Chi thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp xã 20% (nội dung chi theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành có liên quan).

Số tiền thu quỹ còn lại (tối thiểu 72% số thu trên địa bàn) nộp vào tài khoản Quỹ ở cấp huyện.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện giữ lại là 23% số thu trên địa bàn (bao gồm cả số thu của cấp xã) để chi:

- Chi thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp huyện là 20% (nội dung chi theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP và các quy định hiện hành có liên quan).

- Chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu quỹ là 3%.

Số tiền còn lại (tối thiểu 77% số thu trên địa bàn) nộp vào tài khoản của Quỹ cấp tỉnh.

c) Phân bổ chi phí quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ cấp tỉnh không vượt quá 3% tổng số thu của Quỹ cấp tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh có trách nhiệm thông báo kế hoạch thu, chi Quỹ đến các cơ quan, đơn vị và các địa phương; thường xuyên theo dõi và đôn đốc việc thu nộp Quỹ đảm bảo quy định; lập và phê duyệt kế hoạch chi Quỹ được giao tại điểm c khoản 3 Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành (lưu ý phải lấy ý kiến thống nhất của Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai trong quá trình thực hiện); báo cáo định kỳ kết quả thu về Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng chống thiên tai theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, lực lượng vũ trang, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thu Quỹ theo số lượng biên chế hiện có và quỹ lương thực tế tại đơn vị sau đó nộp vào tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh:

Tên tài khoản: Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế.

Số tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế: 3761.0.3029108.91049.

Số tài khoản tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Huế (Vietcombank): 1024659196.

3. Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh phối hợp, tuyên truyền các tổ chức kinh tế trong và nước ngoài trong khu kinh tế, khu công nghiệp thực hiện

nộp Quỹ theo quy định.

4. Kho bạc nhà nước tỉnh có trách nhiệm phối hợp thu Quỹ và thực hiện thanh toán, kiểm soát chi sử dụng Quỹ theo quy định về kiểm soát chi ngân sách nhà nước.

5. Liên đoàn Lao động tỉnh: Chỉ đạo các Công đoàn cơ sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ và Quyết định này tới các Đoàn viên Công đoàn; vận động đoàn viên và các chủ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện thu nộp quy theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế chịu trách nhiệm tổ chức thu, nộp khoản kinh phí được giao tại điểm b khoản 1 Điều 1 Quyết định này nộp vào tài khoản; lập và phê duyệt kế hoạch chi Quỹ được giao tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành (lưu ý phải lấy ý kiến thống nhất của Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai trong quá trình thực hiện); tổng hợp báo cáo và chuyển kinh phí Quỹ vào tài khoản Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế; Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Thừa Thiên Huế; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ NN và PTNT;
- Cục QLĐĐ-PCTT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- VP UBND tỉnh: CVP và các PCVP;
- Công Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Phương